TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HSST
Ngày: 22/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên
Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiến
Bà Vũ Thị Hương
Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Lê Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:10/2023/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/HSST ngày 08 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Đỗ Hồng Ti, sinh năm 1989; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi ĐKHKTT tổ 17, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình
Chỗ ở hiện nay: tổ 4, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa:12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Văn Đ, Con bà: Lê Thị P; Có vợ là: Bùi Thị M (đã ly hôn) và 03 con; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/9/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Việt H, sinh năm 1994; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Tuấn A, Con bà: Trần Thị Kim O; Có vợ là: Lê Thị Ngọc M và 01 con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/9/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Quang D, sinh năm 1986; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn G, Con bà: Nguyễn Thị H; Có vợ là: Lê Thu H và 01 con; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/9/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, có mặt tại phiên tòa.

4. Hà Thị T, sinh năm 1995; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nữ

Nơi ĐKHKTT: xóm T, xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Công A, Con bà: Lường Thị L (đều đã chết); Có chồng là: Nguyễn Văn T (đã ly hôn) và 02 con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/9/2022 đến ngày 23/9/2022, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.Anh Bùi Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

2. Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 01, phường T, thành phố H, tỉnh Hoà Bình

** Người làm chứng:*

1. Chị Nùng Thị T, sinh năm 2000

Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hà Giang

Chố ở hiện nay: Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Binh

2.Anh Lê Văn C, sinh năm 19 94

Nơi ĐKHKTT: Kim T, Thanh O, thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

** Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h ngày 19/9/2022 Hà Thị T và Ngô Quang D đang ở phòng trọ của T tại tổ 09, phường Q, thành phố H thì có Đỗ Hồng T và Nguyễn Việt H đến chơi. Tại đây mọi người tổ chức uống bia.

Đến khoảng 23h cùng ngày, T rủ mọi người cùng sử dụng ma túy, tất cả đồng ý; T gọi điện đến số tài khoản Facebook mang tên "Vu Kim M" hỏi mua 06 viên MDMA, 02 chỉ Ketamin giá 9.000.000đ và hẹn khi nào có tiền sẽ trả sau, người phụ nữ tên M đồng ý. Sau đó T rủ H đi mua ma túy, H đồng ý và về nhà lấy xe ô tô nhãn hiệu Vinfast biển kiểm soát 28A – 108.51 điều khiển chở T đến khu vực chung cư An Cư Xanh, thuộc phường H, thành phố H để mua ma túy; đến nơi H ngồi trên xe đợi, còn T đi vào nhà người phụ nữ tên M. Tại đây thấy dưới nền đất gần cửa có để một bọc nilon bên trong chứa 06 viên ma túy MDMA và 02 chỉ Ketamin nhưng không rõ ai để từ trước đó; T cầm ma túy rồi lên xe của H đi về phòng trọ của T. Lúc này Ngô Quang D gọi điện cho Lê Văn C là quản lý quán Karaoke RuBy, thuộc tổ 09, phường Q, thành phố H bảo C cho Nùng Thị T, sinh năm 2000, trú tại huyện M, tỉnh Hà Giang đến phòng trọ của T để chơi. Trong lúc mọi người đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì T đi bật đèn nháy và bật nhạc; T đưa cho D 02 viên ma túy MDMA, đưa cho H 01 viên MDMA để sử dụng, còn T sử dụng 01 viên MDMA, số ma túy còn lại T để trên bàn nước. Khi nhận ma túy từ T, D đưa cho T 01 viên MDMA để T sử dụng. T đi vào bếp lấy đĩa sứ màu trắng để lên bàn rồi lấy Ketamin chứa trong gói nilon đổ ra đĩa dùng bật lửa ga màu trắng có sẵn để hơ nóng đĩa, T hỏi T có thẻ ATM hay bằng lái xe không, T trả lời có bằng lái xe của T để trong ngăn tủ, T lấy bằng lái xe ra miết Ketamin cho mịn, D kẻ Ketamin thành các đường nhỏ và để dưới nền nhà cho mọi người sử dụng; D lấy 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 50.000đ cuộn tròn để làm tẩu hít Ketamin.

Khoảng 30 phút sau thì có Nùng Thị T đến, H đưa cho Tư 01 viên MDMA để T sử dụng. Sau đó lần lượt T, D, H, T và T sử dụng Ketamin. Khi mọi người sử dụng hết số Ketamin do T kẻ, D tiếp tục lấy Ketamin trong gói nilon đổ ra đĩa để "xào ke" cho mọi người tiếp tục sử dụng và nghe nhạc.

Đến khoảng 02h sáng, ngày 20/9/2022 thì Tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường Q, thành phố H kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 02 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 10.000.000đ và 50.000đ, 01 túi nilon màu trắng; 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Thị T; 01 bật lửa gas màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen của T; 02 chiếc loa điện tử và 01 đèn ánh sáng của T; 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xám, biển kiểm soát 28A – 108.51 và 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA màu đỏ biển kiểm soát 37A-635.96 của H. Đối với 01 viên ma túy MDMA; 01 chiếc đĩa sứ; 01 chiếc điện thoại di động của Ngô Văn D, quá trình khám xét do bị thất lạc nên không thu hồi được vật chứng.

Tai bản kết luận giám định số: 256/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 23/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "*Chất bột màu trắng trong 01 tiền tờ Polime mệnh giá 50.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được*

quấn tròn trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Phong bì niêm phong vật chứng" 01 thuộc vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngày bắt 20/9/2022 tại tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.

"*Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt giấy phép lái xe mang tên Hà Thị T, sinh năm 1995 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Phong bì niêm phong vật chứng" 01 thuộc vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngày bắt 20/ 9/ 2022 tại tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.*

"*Chất bột màu trắng bám dính trong túi nilon màu trắng viền đỏ trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Phong bì niêm phong vật chứng" 01 thuộc vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngày bắt 20/ 9/ 2022 tại tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình"gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.*

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và xử lý vật chứng theo quy định:

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-TP ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Kết thúc tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố; Về tội danh: Đề nghị tuyên bố: Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Về điều luật và hình phạt: Đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 58 BLHS, xử phạt: Đỗ Hồng T mức án từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù; Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 58 BLHS, xử phạt: Nguyễn Việt H mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù; Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, khoản 2 Điều 54, 58 BLHS, xử phạt: Ngô Quang D mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù; Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 54, 58 BLHS, xử phạt: Hà Thị T mức án từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

+ Tuyên xuất hủy:

- 01 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 bật lửa gas màu trắng.

+ Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 10.000đ (tiền không qua giám định).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen, kèm theo thẻ sim; 01 loa điện tử hình dạng trống màu đen; 01 loa điện tử hình hộp chữ nhật màu nâu; 01 đèn ánh sáng màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Hà Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Thị T.

- Trả lại cho anh Bùi Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xám, biển kiểm soát 28A – 108.51.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập.

Đối với hành vi của Lê Văn C và Vũ Kim M xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô Mazda BKS 37 thu của Nguyễn Việt H, Cơ quan điều tra lưu kho vật chứng để xử lý theo quy định, nên không đề cập.

Bị cáo trình bày tranh luận và nói lời nói sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn T vắng mặt, tuy nhiên trước đó những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó vụ án được tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô

Quang D và Hà Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập, do đó có cơ sở xác định: Khoảng 22h ngày 19/9/2022 trong lúc Hà Thị T và Ngô Quang D đang ở phòng trọ của T tại tổ 09, phường Q, thành phố H thì có Đỗ Hồng T và Nguyễn Việt H đến phòng trọ của T chơi.

Tại đây sau khi tổ chức uống bia, T rủ mọi người sử dụng ma túy, tất cả đồng ý; T gọi điện đến số tài khoản Facebook mang tên "Vu Kim M" để hỏi mua 06 viên MDMA, 02 chỉ Ketamin giá 9.000.000đ hẹn sẽ trả sau, người phụ nữ tên M đồng ý. Sau đó T bảo H chở T đi mua ma túy, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast biển kiểm soát 28A – 108.51 chở T đến khu vực chung cư An Cư Xanh, thuộc phường H, thành phố H; đến nơi H ngồi trên xe đợi, còn T đi vào nhà người phụ nữ tên M. Tại đây thấy dưới nền đất gần cửa có để một bọc nilon bên trong chứa 06 viên ma túy MDMA và 02 chỉ Ketamin nhưng không rõ ai; T cầm ma túy rồi lên xe của H đi về phòng trọ của T. Lúc này Ngô Quang D gọi điện cho Lê Văn C là quản lý quán Karaoke RuBy bảo cho Nùng Thị T đến phòng trọ của T để chơi. Khi mọi người chuẩn bị sử dụng ma túy thì T đi cắm đèn nháy và bật nhạc sàn; T đưa cho D 02 viên ma túy MDMA, đưa cho H 01 viên MDMA để sử dụng, còn T sử dụng 01 viên MDMA, số ma túy còn lại T để trên bàn nước. Sau khi nhận ma túy từ T, D đưa cho T 01 viên MDMA để T sử dụng. T đi vào bếp lấy đĩa sứ màu trắng để lên bàn rồi lấy Ketamin chứa trong gói nilon đổ ra đĩa dùng bật lửa ga màu trắng có sẵn để hơ nóng đĩa, T hỏi T có thẻ ATM hay bằng lái xe không, T trả lời có bằng lái xe của T để trong ngăn tủ, T lấy bằng lái xe ra miết Ketamin cho mịn rồi kẻ Ketamin thành các đường nhỏ và để dưới nền nhà cho mọi người sử dụng; D lấy 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 50.000đ cuộn tròn để làm tẩu hít Ketamin.

Khoảng 30 phút sau thì Nùng Thị T đến, H đưa cho Tư 01 viên MDMA để T sử dụng. Sau đó lần lượt T, D, H, T và T sử dụng Ketamin. Khi mọi người sử dụng hết số Ketamin do T kẻ, D tiếp tục lấy Ketamin trong gói nilon đổ ra đĩa để "xào ke" cho mọi người tiếp tục sử dụng và nghe nhạc.

Đến khoảng 02h sáng, ngày 20/9/2022 thì Tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường Q, thành phố H kiểm tra phát hiện bắt quả tang và tang vật.

Hành vi nêu trên của Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 BLHS. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi Tổ chức cùng lúc cho nhiều người sử dụng ma túy, thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Do đó áp dụng tình tiết này để định khung hình phạt và xem xét trách nhiệm hình sự với các bị cáo.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Bản trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T là người có đầy đủ khả năng nhận thức và am hiểu pháp luật, biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì mục đích cá nhân, coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Đỗ Hồng T là người có vai trò chủ yếu, các đồng phạm còn lại tham gia với vai trò giúp sức.

Hành vi các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn, mặt khác ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó cần xử lý nghiêm minh, có hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xem xét vị trí, vai trò, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó có hình phạt với từng bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này Đồ Hồng T là người giữ vai trò chủ yếu, chủ động rủ rê các bị cáo khác thực hiện tội phạm, bị cáo trực tiếp tìm mua và cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ, phương tiện, pha chế ma túy cho người khác sử dụng, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với bị cáo Nguyễn Việt H, thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức tích cực, sử dụng phương tiện thuộc quyền quản lý của mình để chở bị cáo T đi mua ma túy, trực tiếp phân phát ma túy cho Nùng Thị T, xét tính chất của hành vi phạm tội bị cáo Hoàng là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có vai trò sau bị cáo T, do đó bị cáo chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo T là phù hợp.

Đối với bị cáo Ngô Quang D và bị cáo Hà Thị T, thực hiện tội phạm với vai trò giúp sức thứ yếu, quá trình thực hiện tội phạm có tham gia một số hành vi nhất định. Do đó các bị cáo chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi mình gây ra và sau bị cáo T, H là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: xét hiện các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, do đó áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho cả 4 bị cáo, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo T có người thân là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân chương, Bằng khen, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có vợ đã ly hôn bị cáo đang phải nuôi 03 con nhỏ, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, do đó coi đây là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H có ông bà ngoại là người có công với cách mạng được tặng Huân chương, bố bị cáo hiện nay đang bị bệnh hiểm nghèo suy thận giai đoạn cuối và bị tai biến, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng thêm tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo D, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố, mẹ bị cáo đều đã chết, bị cáo có chồng nhưng đã ly hôn. Do đó áp dụng thêm các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu xuất hủy:

- 01 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 bật lửa gas màu trắng.

+ Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 10.000đ (tiền không qua giám định).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen, kèm theo thẻ sim; 01 loa điện tử hình dạng trống màu đen; 01 loa điện tử hình hộp chữ nhật màu nâu; 01 đèn ánh sáng màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Hà Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Thị T.

- Trả lại cho anh Bùi Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xám, biển kiểm soát 28A – 108.51.

Về nguồn gốc số ma túy, T khai nhận mua được của một người phụ nữ tên M, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định, nên không đề cập.

Đối với hành vi của Lê Văn C, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô Mazda BKS 37, Cơ quan điều tra tiếp tục lưu kho vật chứng để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định, nên tòa không đề cập.

[5] Vế án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự so thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Đỗ Hồng T; Nguyễn Việt H; Ngô Quang D và Hà Thị T phạm tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 58 BLHS; Xử phạt: Đỗ Hồng T 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022;

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 58 BLHS; Xử phạt: Nguyễn Việt H 7 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022;

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, khoản 2 Điều 54, 58 BLHS; Xử phạt: Ngô Quang D 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022;

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS, điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 38, 17, 54, 58 BLHS; Xử phạt: Hà Thị T 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án này, được trừ 03 ngày đã tạm giữ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

+ Tuyên tịch thu xuất hủy:

- 01 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 bật lửa gas màu trắng.

+ Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và 10.000đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen, kèm theo thẻ sim; 01 loa điện tử hình dạng trống màu đen; 01 loa điện tử hình hộp chữ nhật màu nâu; 01 đèn ánh sáng màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Hà Thị T 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Thị T.

- Trả lại cho anh Bùi Văn T 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast màu xám, biển kiểm soát 28A – 108.51.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 48/BB ngày 17 tháng 03 năm 2023, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí: Đỗ Hồng T, Nguyễn Việt H, Ngô Quang D và Hà Thị T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư Pháp tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Bị cáo,người liên quan;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên